TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BA ĐỒN** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2019/HS-ST
Ngày 24 - 7 - 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tưởng Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Công Nghĩa và ông Hoàng Thanh Diện

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Kiều Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên tòa:*** bà Lê Thị Phương Nhung - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 7 năm 2019, tại trụ Toà án nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2019/QĐXXST-HS ngày 13/6/2019, đối với:

Bị cáo: Đặng Quang H (tên gọi khác: Rin), sinh ngày 04/5/1992; tại phường 1, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố 1, phường 1, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng H và bà Phan Thị Kim L; chưa có vợ, con; về nhân thân: tháng 12/2014 trộm cắp tài sản, bị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 09 tháng tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số 29/2015/HSPT ngày 01/9/2015; tháng 5/2017 trộm cắp tài sản, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 12 tháng tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số 81/2017/HSPT ngày 01/11/2017; tháng 12/2018 trộm cắp tài sản, bị Toà án nhân dân huyện B xử phạt 30 tháng tù, tại Bản án số 30/2019/HSST ngày 19/4/2019; tháng 12/2018 trộm cắp tài sản, bị Toà án nhân dân thị xã B xử phạt 28 tháng tù, tại Bản án số 09/2019/HSST ngày 17/4/2019; bị cáo có 02 tiền án: tháng 12/2014 trộm cắp tài sản, bị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 09 tháng tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số 29/2015/HSPT ngày 01/9/2015; tháng 5/2017 trộm cắp tài sản, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 12 tháng tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số 81/2017/HSPT ngày 01/11/2017; tiền sự: không. Bị cáo hiện đang bị tạm giam trong một vụ án khác tại trại tạm giam

Công an tỉnh Quảng Bình từ ngày 29/12/2018 cho đến nay. Theo Lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Nguyễn Quang H, sinh năm: 1985; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình - có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1984; nơi cư trú: Khóm Hữu Nghị, thị trấn H, huyện V, tỉnh Quảng Trị - vắng mặt

Những người làm chứng:

- Anh Nguyễn Ái B, sinh năm 1976; nơi cư trú: Khu phố 1, phường 1, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị - vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1961; nơi cư trú: Số 80 Lê Duẩn, Khóm Hữu Nghị, thị trấn H, huyện V, tỉnh Quảng Trị - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 29 tháng 10 năm 2018, Đặng Quang H và Nguyễn Ái B có nhu cầu đi thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình chơi nên H và B bàn nhau thuê ô tô tự lái để đi. Sau đó H và B liên lạc với bà Nguyễn Thị C là chủ hộ kinh doanh "Vận tải hàng hoá đường bộ, vận tải hành khách đường bộ, dịch vụ cho thuê xe tự lái, mua bán lương thực". Sau khi bà C đồng ý và giao cho con trai mình là anh Nguyễn Mạnh H chủ xe ô tô nhãn hiệu Kia, loại Cerato, sơn màu trắng biển kiểm soát 74A- 062.60, tiến hành giao dịch, ký hợp đồng thuê xe và giao xe trên cho H và B. Đến khoảng 10 giờ, ngày 29/10/2018, anh H hẹn gặp H tại thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, khi gặp B có đầy đủ giấy tờ nên đứng ra ký hợp đồng thuê xe với anh H, thời gian cho thuê đến ngày 30/10/2018 và H trả trước số tiền cho anh H là 700.000 đồng. Sau đó anh H giao xe và 01 tờ bản chính "Giấy chứng nhận giữ bản chính Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đang thế chấp số 44/2018/VCB của xe ô tô biển kiểm soát 74A- 062.60" do Ngân hàng Vieetcombank cấp và lập ngày 27/3/2018 cho H và B. Sau khi nhận xe và giấy tờ liên quan, H và B điều khiển xe đi tỉnh Quảng Bình chơi. Đến 02 giờ ngày 30/10/2018, H và B về lại phòng trọ của B, tại đây H nói với B sẽ tự đưa xe ô tô đi trả nhưng do nhu cầu cần sử dụng tiếp nên H đã gọi điện thoại cho anh H thoả thuận thuê xe tiếp, anh H đồng ý. Sau đó H sử dụng xe ô tô và đều thanh toán tiền xe cho anh H. Sáng ngày 16/11/2018 do cần tiền để trả nợ, nên H đã nẩy sinh ý định cầm cố xe ô tô đang thuê. Sợ xe không thuộc sở hữu của mình thì chủ tiệm cầm đồ sẽ không cho cầm cố, mượn tiền. Nên H đã đến quán photocoppy tại khu vực chợ Hồ Xá, thị trấn H thuê chủ quán làm "Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đang thế chấp số 44/2018/VCB của xe ô tô biển kiểm soát 74A- 062.60". Dựa vào bản chính giấy biên nhận anh H đưa

cho H khi giao xe, H đã yêu cầu chủ quán sửa lại thông tin trong giấy biên nhận, thay đổi thông tin của bên thế chấp đồng thời là chủ sở hữu của xe ô tô là ông Nguyễn Mạnh H thành bên thế chấp là Đặng Quang H có chữ ký của bên nhận thế chấp là Ngân hàng Vietcombank chi nhánh Quảng Trị. Trong hình photo Giấy chứng nhận đăng ký xe, H cũng thay đổi thông tin của chủ xe là Nguyễn Mạnh H thành Đặng Quang H. Mục đích là khi đến vay tiền, H sẽ đặt lại ô tô để làm tin, chủ tiệm cầm đồ sẽ cho H vay tiền và nhận giữ xe ô tô. Sau khi làm giả xong giấy tờ, H điều khiển xe ra thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Đến khoảng 22 giờ, ngày 16/11/2018 H đến địa bàn tổ dân phố T, phường Q, thị xã B thì gặp tiệm cầm đồ "Hồng Hà" do anh Nguyễn Quang H làm chủ. Đặng Quang H vào tiệm gặp anh H, hỏi mượn 100.000.000 đồng và sẽ để lại xe ô tô nhãn hiệu Kia, loại Cerato, sơn màu trắng biển kiểm soát 74A- 062.60 để làm tin. Đặng Quang H nói xe ô tô là thuộc sỡ hữu của mình và lấy tờ giấy giữ bản chính "Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đang thế chấp số 44/2018/VCB của xe ô tô biển kiểm soát 74A- 062.60" với thông tin Đặng Quang H là chủ sở hữu, là giấy tờ H làm giả trước đó, rồi đưa xe ô tô cho anh H xem đồng thời đưa cho anh H giấy phép lái xe hạng A1 của Đặng Quang H để anh H đối chiếu. Sau khi xem mọi thông tin anh H đồng ý cho Đặng Quang H mượn số tiền 100.000.000 đồng, còn anh H giữ xe ô tô biển kiểm soát 74A- 062.60 để làm tin. Lấy tiền xong Đặng Quang H trở lại thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình sử dụng số tiền 90.000.000 đồng trả nợ cho một người tên thường gọi là "T" ở thành phố Đ. Sau đó, H quay lại thị xã Q sử dụng số tiền còn lại tiêu xài cá nhân hết. Khoảng 10 ngày sau không thấy Đặng Quang H đến trả tiền, nên anh H đã nhiều lần gọi điện thoại, yêu cầu Đặng Quang H trả tiền nhưng H đều nói chưa có tiền, xin thêm thời gian và sau đó tắt điện thoại. Ngày 27/11/2018 anh H biết xe ô tô mà Đặng Quang H để lại là không thuộc sở hữu của Đặng Quang H nên ngày 28/11/2018 anh H đã làm đơn tố giác đến Cơ quan Cảnh sát đều tra Công an thị xã B.

Tại bản giám định số 190/PC09 ngày 30/01/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Giấy biên nhận giữ bản chính Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đang thế chấp số 44/2018/VCB của Ngân hàng Vietcombank chi nhánh Quảng Trị, lập ngày 27/3/2018. Bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam chi nhánh Quảng Trị, địa chỉ: số 51 Trần Hưng Đạo, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; bên thế chấp là ông Đặng Quang H, sinh năm 1992, số CMND 197220875 do Công an tỉnh Quảng Trị cấp, địa chỉ phường 1, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị ký hiệu A là giả.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Mạnh H 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia Cerato biển kiểm soát 74A- 062.60, sơn màu trắng; đã nhận và bàn giao lại cho Công an thị xã Q, tỉnh Quảng Trị: 01 giấy biên nhận giữ bản chính Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đang thế chấp số 44/2018/VCB, lập ngày 27/3/2018 của Ngân hàng Vietcombank chi nhánh Quảng Trị có hình chữ ký và họ tên của bên nhận thế chấp là

ông Nguyễn Mạnh C Trưởng phòng kế toán Ngân hàng và hình dấu đỏ của Ngân hàng. Với thông tin bên thế chấp là ông Đặng Quang H số chứng minh nhân dân 197220875 do công an tỉnh Quảng Trị cấp, địa chỉ khu phố 1, phường 1, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị. Thông tin về giấy chứng nhận 008849 ngày cấp 04/01/2017 loại phương tiện giao thông xe ô tô con nhãn hiệu Cerato, số khung 41M6GC098896, số máy G4GGH663849 biển kiểm soát 74A- 062.60 là do Đặng Quang H làm giả; 01 bản chính giấy phép lái xe hạng A1, số AP 720030 mang tên Đặng Quang H, do sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Trị cấp ngày 13/8/2010.

Tại Cơ quan điều tra, Đặng Quang H đã thoả thuận bồi thường cho anh Nguyễn Quang H số tiền 100.000.000 đồng nhưng hiện nay chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 25/VKSTXBĐ ngày 23 tháng 5 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B đã truy tố bị cáo Đặng Quang H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; tiết 1 điểm m khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Đặng Quang H phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", xử phạt bị cáo Đặng Quang H từ 42 đến 48 tháng tù; về trách nhiệm dân sự: áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 357; khoản 1 Điều 584; Điều 585; khoản 1 Điều 586; Điều 589 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Đặng Quang H phải bồi thường số tiền 100.000.000 đồng cho anh Nguyễn Quang H.

Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và nhất trí với tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố đối với bị cáo nên không tranh luận gì.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và đến tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Quang H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình xẩy ra vào ngày 16/11/2018 đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã lợi dụng lòng tin của người khác, làm giả thông tin trong giấy biên nhận, cụ thể: sửa chữa thông tin bên thế chấp, đồng thời là chủ sở hữu của xe ô tô từ bên thế chấp ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1984 Giấy CMND số 197150445 do Công an tỉnh Quảng Trị cấp thành bên thế chấp là Đặng Quang H, sinh năm 1992 số CMND số 197220875 do Công an tỉnh Quảng Trị cấp. Đưa xe ô tô nhãn hiệu Kia Cerato biển kiểm soát 74A- 062.60 đến cầm cố tại tiệm cầm đồ "H", lấy của anh Nguyễn Quang H số tiền 100.000.000 đồng, mục đích để trả nợ và tiêu xài cá nhân hết. Như vậy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là hoàn toàn thống nhất, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được tại hồ sơ vụ án và vật chứng đã thu giữ. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có hai tiền án chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: bị cáo Đặng Quang H phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và quá trình nhân thân của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân và gây mất trật tự trên địa bàn. Bị cáo là một thanh niên tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe nhưng lại lười lao động và muốn kiếm tiền dựa vào việc chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xét xử về tội "Trộm cắp tài sản". Sau khi chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó là bài học cho bản thân để tu dưỡng, rèn luyện mình mà ngược lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều này cho thấy bị cáo là đối tượng có ý thức coi thường pháp luật cao, sẵn sàng phạm tội khi có điều kiện. Vì vậy, cần phải áp dụng các quy định của Bộ luật Hình sự để xử phạt nghiêm nhằm mục đích răn đe, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với các đối tượng khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội rất tinh vi, thuê người làm giả giấy tờ tài liệu cụ thể: sửa chữa thông tin bên thế chấp, đồng thời là chủ sở hữu của xe ô tô từ bên thế chấp ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1984 Giấy CMND số 197150445 do Công an tỉnh Quảng Trị cấp thành bên thế chấp là Đặng Quang Huy, sinh năm 1992 số CMND số 197220875 do Công an tỉnh Quảng Trị cấp làm cho người bị hại không thể phát hiện nên bị cáo phải chịu tình

tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại tiết 1 điểm m khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt áp dụng: Hội đồng xét xử xét thấy, cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và hậu quả mà bị cáo đã gây ra đồng thời cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để có điều kiện tiếp tục giáo dục, cải tạo bị cáo tiến bộ, sớm trở lại là công dân lương thiện, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và bị hại anh Nguyễn Quang H đã thỏa thuận bị cáo bồi thường cho anh H số tiền 100.000.000 đồng, hiện bị cáo chưa bồi thường nên cần áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 357; khoản 1 Điều 584; Điều 585; khoản 1 Điều 586; Điều 589 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 100.000.000 đồng cho anh Nguyễn Quang H là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã B đã tiến hành thu giữ và trả lại đúng cho chủ sở hữu. Xét thấy, việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

[8] Về án phí: Bị cáo Đặng Quang H phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c, d khoản 2 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, tiết 1 điểm m khoản 1 Điều 52, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 357, khoản 1 Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 586, Điều 589 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Quang H phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Quang H 48 (Bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo phải thi hành án.

3.Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Đặng Quang H phải bồi thường cho anh Nguyễn Quang H số tiền 100.000.000 đồng

"Kể từ ngày tếp theo ngày tuyên án sơ thẩm hoặc từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chưa thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự để trả cho người được thi hành án

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"

4. Về xử lý vật chứng: Không xem xét.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Quang H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 5.000.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (đối với người có mặt) hoặc trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ khi bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật (đối với người vắng mặt).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã B;
- Công an thị xã B;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(*Đã ký)*

Tưởng Thị Hà